

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS-ST

Ngày: 07-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ngô Nguyễn Minh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Phi

2. Ông Trương Hữu Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị Thúy B (tên gọi khác: H), sinh năm 1969 tại Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 4, ấp Đ, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần K, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1943; bị cáo có chồng tên Phạm Thanh N, sinh năm 1968 và 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 29/12/2021 thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Văn T, sinh năm 1977, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp E, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Mua củi cao su; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh X (chết) và bà Bạch Thị Y (chết); bị cáo có vợ tên Chung Thị Kim G, sinh năm 1977 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

1. Bà Đặng Thị Tuyết L, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp 3B, xã H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thanh U, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp O, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Mỹ I, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp O, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1962; địa chỉ: O, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Đông Z, sinh năm 1984; địa chỉ: O, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2021, bằng biện pháp nghiệp vụ Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an xã L bắt quả tang Trần Thị Thúy B bán số đề cho Huỳnh Văn T và Đặng Thị Tuyết L tại nhà Trần Thị Thúy B thuộc ấp O, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Tang vật thu giữ:

- Tại nơi B ghi số đề:

+ Tiền Việt Nam: 5.200.000 đồng.

+ 01 tờ giấy lịch kích thước 14x19,5cm, trên giấy có ghi chữ và số màu đỏ, có chữ ký xác nhận của Trần Thị Thúy B.

+ 01 máy tính hiệu Casio LC-403TV.

+ 01 bút bi hiệu TL027, mực đỏ.

- Thu giữ trên người các đối tượng:

+ Trần Thị Thúy B : Tiền Việt Nam 13.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI 866269041721857, trên điện thoại có gắn sim Viettel, có số 8984048851002562073; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đỏ, số IMEI 353815089690782, trên điện thoại có gắn sim Viettel, có số 8484048000034063407.

Quá trình điều tra xác định hành vi đánh bạc của bị can B cụ thể như sau:

Từ khoảng giữa tháng 11 năm 2021 đến ngày bị bắt Trần Thị Thúy B bán lô số đề cho một số người dân tại địa bàn xã L để hưởng tiền chênh lệch (Tiền hoa hồng). Tổng số tiền B thu lợi bất chính được 3.000.000 đồng. Con bạc có nhu cầu mua lô số đề có thể đến nhà gặp trực tiếp B tại nhà hoặc là nhắn tin qua số điện

thoại 0365.622.552 để mua số đề, nếu đồng ý bán số đề thì B nhắn tin trả lời xác nhận, sau khi có kết quả xổ số B sử dụng số điện thoại 0369.055.943 để liên lạc giao, nhận tiền thắng thua với con bạc. Hình thức chơi cụ thể như sau:

Đối với đài xổ miền Nam

Đầu đuôi tức 01 cặp số của giải đặc biệt và giải 8, người tham gia đánh bạc đánh đầu đuôi với số tiền 1.000 đồng tức người tham gia đánh bạc phải trả số tiền 1.000 đồng x 2 cặp số = 2.000 đồng.

Bao lô tức 01 cặp số của 18 lô số từ giải đặc biệt đến giải tám, người tham gia đánh bạc bao lô với số tiền 1.000 đồng mỗi lô thì người tham gia đánh bạc phải trả số tiền 1.000 đồng x 18 lô số = 18.000 đồng, tuy nhiên nhà cái giảm cho người tham gia đánh bạc 04 lô số, do đó người tham gia đánh bạc phải trả số tiền là 1.000 đồng x 14 lô số = 14.000 đồng.

Đá thẳng là đặt cược vào 02 cặp số của 18 lô số từ giải đặc biệt đến giải tám, người tham gia đánh bạc đá thẳng với số tiền 1.000 đồng thì người tham gia đánh bạc phải trả số tiền 1.000 đồng x 28 = 28.000 đồng.

Đá vòng là đặt cược vào 03 cặp số của 18 lô số từ giải đặc biệt đến giải tám, người tham gia đánh bạc đá vòng với số tiền 1.000 đồng thì người tham gia đánh bạc phải trả số tiền 1.000 đồng x 84 = 84.000 đồng.

Đá xiên đặt cược vào 02 cặp số của 18 lô số từ giải đặc biệt đến giải tám của hai đài mở thưởng, người tham gia đánh bạc đá thẳng với số tiền 1.000 đồng thì người tham gia đánh bạc phải trả số tiền 1.000 đồng x 56 = 56.000 đồng.

Trong đó cặp số được quy định là 01 số ở hàng chục và 01 số ở hàng đơn vị của các lô số trong đài mở thưởng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã chứng minh ngày 19 và 20/12/2021 B mua bán lô số đề cụ thể như sau:

Ngày 19/12/2021, Nguyễn Thanh U sử dụng số điện thoại 0358.470.969 nhắn tin vào số điện thoại 0365.622.552 của Trần Thị Thúy B để mua lô số đề dưới hình thức bao lô số 16, 32 số tiền 3.000 đồng, đá thẳng số 16, 32 số tiền 2.000 đồng theo đài xổ số Tiền Giang, tổng số tiền là 164.000 đồng (số tiền thực tế U phải trả cho B là 140.000 đồng) thì B đồng ý, tuy nhiên số tiền U mua lô số đề B không giao lại cho K mà giữ lại, sau khi có kết quả xổ số U trúng số 16 được 210.000 đồng, căn trừ tiền thắng thua B còn nợ U 70.000 đồng.

Cùng ngày, Trần Thị Thúy B bán số đề cho một số người dân không rõ lai lịch sau đó B giao lại cho Nguyễn Thị Kim K với tổng số tiền là 900.000 đồng theo kết quả đài xổ số Miền Nam (không nhớ rõ các con số). Sau khi có kết quả xổ số thì B trúng số 21 đài Tiền Giang được 350.000 đồng. Đến sáng ngày

20/12/2021 B gặp K để trả tiền phoi đề tổng số tiền sau khi trừ tiền trúng B giao cho K là 550.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi đề ngày 19/12/2021 của B là 1.624.000 đồng, thu lợi bất chính 50.000 đồng, của U là 374.000 đồng, của K là 1.250.000 đồng.

Ngày 20/12/2021, Trần Thị Thúy B bán lô số đề cho Huỳnh Văn T với hình thức chơi bao lô số 11, 21, 32 số tiền 100.000 đồng đài thành phố Hồ Chí Minh, tổng số tiền là 5.400.000 đồng (số tiền thực tế T phải trả cho B là 4.200.000 đồng) và Đặng Thị Tuyết L với hình thức chơi bao lô số 72 số tiền 50.000 đồng, đánh đầu đuôi số 72 số tiền 160.000 đồng đài thành phố Hồ Chí Minh, tổng là 1.220.000 đồng (số tiền thực tế L trả cho B là 1.000.000 đồng) tại nhà của B có địa chỉ tại ấp O, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương, trong lúc B đang ghi phoi đề cho L thì bị bắt quả tang.

Cùng ngày, Nguyễn Thanh U sử dụng số điện thoại 0358.470.969 nhắn tin vào số điện thoại 0365.622.552 của Trần Thị Thúy B để mua lô số đề theo đài xổ số thành phố Hồ Chí Minh bao lô số 18, 29, 70 số tiền 5.000 đồng, đá vòng 18, 29, 70 số tiền 1.000 đồng với tổng số tiền là 354.000 đồng (số tiền thực tế U phải trả cho B là 294.000 đồng); Nguyễn Thị Mỹ I sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0797.249.927 nhắn tin vào số điện thoại 0365.622.552 cho Trần Thị Thúy B để mua lô số đề theo đài xổ số thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp bao lô số 50 số tiền 10.000 đồng, bao lô số 30 số tiền 30.000 đồng, tổng số tiền là 1.440.000 đồng (số tiền thực tế I phải trả cho B là 1.120.000 đồng). Tuy nhiên, B chưa kịp trả lời xác nhận thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra U giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, số IMEI: 355021104178733, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 898404800031167819; Tiền Việt Nam: 434.000 đồng, I giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, số Sê ri: 354198102742909, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 8401181250622782; Tiền Việt Nam: 1.120.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi đề ngày 20/12/2021 của B là 8.414.000 đồng, của T là 5.400.000 đồng, của L là 1.220.000 đồng, của U là 354.000 đồng, của I là 1.440.000 đồng.

Quá trình mở rộng điều tra xác định, ngoài hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi đề của bị can B, còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi đề giữa Nguyễn Thị Kim K và Nguyễn Đông Z vào ngày 20/12/2021 nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trên.

Quá trình điều tra K giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S, màu xanh, số IMEI: 352049112457313, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 8984048000008937669; Tiền Việt Nam: 2.302.000 đồng; Z giao nộp: Tiền Việt Nam 630.000 đồng.

Đối với hành vi của Đặng Thị Tuyết L mua lô số đề của Trần Thị Thúy B với số tiền là 1.220.000 đồng theo kết quả đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 20/12/2021 không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị Mỹ I và Nguyễn Thanh U mua lô số đề của Trần Thị Thúy B với số tiền lần lượt 1.440.000 đồng và 354.000 đồng theo kết quả đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp vào ngày 20/12/2021 không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

Ngày 08/4/2022 Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội số 369/QĐ-XPVPHC đối với Nguyễn Đông Z về hành vi đánh bạc với số tiền 15.000.000 đồng.

Ngày 10/4/2022, Công an huyện Dầu Tiếng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29, 30, 31, 32/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Thị Kim K, Nguyễn Thị Mỹ I, Nguyễn Thanh U, Đặng Thị Tuyết L về hành vi đánh bạc với số tiền 350.000 đồng.

Đối với số tiền 18.800.000 đồng thu giữ của Trần Thị Thúy B. Xét thấy, trong số tiền này có 5.760.000 đồng là số tiền B mua, bán số lô đề, 3.050.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính, 9.990.000 đồng là số tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 8.810.000 đồng, trả lại số tiền 9.990.000 đồng cho bị can B.

Đối với số tiền do Nguyễn Thanh U, Nguyễn Thị Mỹ I, Nguyễn Thị Kim K và Nguyễn Đông Z giao nộp lần lượt là 434.000 đồng, 1.120.000 đồng, 2.302.000 đồng và 630.000 đồng. Xét thấy đây là số tiền đánh bạc đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKSDT-HS ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trần Thị Thúy B và Huỳnh Văn T về tội “Đánh Bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh Bạc”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề

ngợi Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy B từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với 01 máy tính hiệu Casio LC-403TV; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI 866269041721857, trên điện thoại có gắn sim Viettel, có số 984048851002562073; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đỏ, số IMEI 353815089690782, trên điện thoại có gắn sim Viettel, có số 8484048000034063407; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, số IMEI: 355021104178733, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 898404800031167819; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, số Sê ri: 354198102742909, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 8401181250622782; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S, màu xanh, số IMEI: 352049112457313, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 898404800008937669. Xét thấy, đây là công cụ phương tiện mà bị can B và các đối tượng sử dụng để mua bán số đề nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy lịch kích thước 14x19,5cm, trên giấy có ghi chữ và số màu đỏ, có chữ ký xác nhận của Trần Thị Thúy B đã được lưu tại hồ sơ vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu tại hồ sơ. Đối với 01 bút bi hiệu TL027, mực đỏ. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện mà bị can B sử dụng để ghi số đề, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Ngày 20/12/2021, tại nhà của Trần Thị Thúy B tại tổ 4 ấp O, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương, Trần Thị Thúy B và Huỳnh Văn T có hành vi mua bán số đề đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 5.400.000 đồng. Ngoài ra, Trần Thị Thúy B có hành vi bán số đề cho Đặng Thị Tuyết L, Nguyễn Thanh U và Nguyễn Thị Mỹ I đài Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền 3.014.000 đồng. Như vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trần Thị Thúy B và Huỳnh Văn T về tội “Đánh Bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán lô đề, thắng, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, thỏa mãn sự hiếu thắng của bản thân, nên các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét tính chất phạm tội của các bị cáo: Vụ án có tính đồng phạm giản đơn, trong vụ án bị cáo B là người ghi số đề cho các con bạc, như vậy bị cáo B có vai trò chính trong vụ án.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật.

[8] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử nhận thấy việc không cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo B có vai trò chính trong vụ án nên cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo T có vai trò thứ yếu, việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 18.800.000 đồng thu giữ bị cáo B. Xét thấy, trong đó có 8.810.000 đồng là số tiền bị cáo tham gia đánh bạc và thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 9.990.000 đồng là số tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo B.

Đối với 01 máy tính hiệu Casio LC-403TV; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI 866269041721857, trên điện thoại có gắn sim Viettel, có số 984048851002562073; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đỏ, số IMEI 353815089690782, trên điện thoại có gắn sim Viettel, có số 8484048000034063407; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, số IMEI: 355021104178733, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 898404800031167819; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, số Sê ri: 354198102742909, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 8401181250622782; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S, màu xanh, số IMEI: 352049112457313, bên trong có gắn sim trên sim có dãy số 8984048000008937669. Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo B và các đối tượng sử dụng để mua bán số đề nên đề cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy lịch kích thước 14x19,5cm, trên giấy có ghi chữ và số màu đỏ, có chữ ký xác nhận của bị cáo B (BL46) là vật chứng được lưu giữ tại hồ sơ vụ án nên không xử lý. Đối với 01 bút bi hiệu TL027, mực đỏ. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo B sử dụng để ghi số đề, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi của các đối tượng Đặng Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Mỹ I, Nguyễn Thanh U, Nguyễn Thị Kim K có hành vi mua lô số đề. Quá trình điều tra xác định không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên Công an huyện Dầu Tiếng đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng là phù hợp.

Đối với Nguyễn Đông Z có hành vi là chủ lô, đề. Ngày 08/4/2022, Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với đối tượng là phù hợp.

[12] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Thúy B và Huỳnh Văn T phạm tội “Đánh Bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy B 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung Trần Thị Thúy B 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là 13.296.000 đồng (mười ba triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn đồng);

Hoàn trả cho bị cáo Trần Thị Thúy B số tiền 9.990.000 đồng (chín triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) máy tính hiệu CASIO LC-403TV; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số IMEI 866269041721857, 01 (một) sim Viettel có số 8984048851002562073; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, màu đỏ, số IMEI: 353815089690782; 01 (một) sim Viettel có số 8984048000034063407; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, số IMEI: 355021104178733, 01 (một) sim Viettel trên sim có dãy số 898404800031167819; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, số Sê ri: 354198102742909, 01 (một) sim mobifone trên sim có dãy số 8401181250622782; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S, màu xanh, số IMEI: 352049112457313, 01 (một) sim Viettel trên sim có dãy số 898404800008937669.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi hiệu TL 027, màu đỏ.

(biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022; biên lai thu tiền số AA/2021/0004267)

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Thị Thúy B, Huỳnh Văn T phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 07/11/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Nguyễn Minh Sơn